

CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

(Phê duyệt tại Quyết định số 672/QĐ-TCDCĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ)

Tên nghề: Bảo dưỡng và vận hành máy nông nghiệp

Trình độ đào tạo: Sơ cấp

Bậc đào tạo: Bậc 1

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Công dân trong độ tuổi lao động, đủ sức khỏe, trình độ học vấn từ tiểu học trở lên

Số lượng môn học, mô đun đào tạo: 05 (16 tín chỉ)

Thời gian đào tạo: 03 tháng

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ sơ cấp

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Đào tạo kỹ thuật viên trình độ sơ cấp có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề Bảo dưỡng và vận hành máy nông nghiệp; có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, có sức khỏe, tạo điều kiện cho người học nghề sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm, thi nâng bậc thợ đáp ứng yêu cầu của cơ giới hóa nghề trồng lúa hiện nay.

2. Mục tiêu cụ thể

Về kiến thức chuyên môn

- Mô tả được cách sử dụng các dụng cụ, thiết bị kiểm tra, bảo dưỡng các cơ cấu, hệ thống của máy nông nghiệp;

- Kể tên các bộ phận và nêu được, nguyên lý làm việc của động cơ đốt trong, nguyên lý làm việc của các loại máy nông nghiệp đang được sử dụng rộng rãi trên đồng ruộng;

- Liệt kê được các vị trí bôi trơn và điều chỉnh trên liên hợp máy nông nghiệp thông dụng

- Liệt kê được một số sự cố thường gặp, quy trình kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa một số cơ cấu, hệ thống của máy nông nghiệp;

- Liệt kê được quy trình vận hành một số máy nông nghiệp thông dụng;

- Nêu được các biện pháp an toàn, phòng chống tai nạn lao động, các biện pháp an toàn và vệ sinh môi trường khi kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa và vận hành máy nông nghiệp.

Về kỹ năng nghề nghiệp

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ tháo lắp và các thiết bị hỗ trợ thông thường trong công tác bảo dưỡng, điều chỉnh;

- Liên kết được các máy nông nghiệp với máy động lực để thành lập liên hợp máy đúng yêu cầu kỹ thuật

- Làm được một số nội dung chăm sóc và bảo dưỡng theo gian cách bảo dưỡng của một số động cơ thông dụng....

- Lắp đặt, điều chỉnh được một số liên hợp máy dùng trong nông nghiệp;

- Vận hành được các loại liên hợp máy nông nghiệp vào các khâu canh tác trên đồng ruộng như: làm đất, gieo trồng, chăm sóc, tưới tiêu, thu hoạch....

- Điều chỉnh được các sai lệch, khắc phục được những hư hỏng thông thường của các loại máy động lực dùng trong nông nghiệp như: Máy kéo tay, máy kéo 4 bánh,... các loại máy nông nghiệp thường được sử dụng như: cày, phay, bừa, máy bơm nước, máy gặt...

- Kiểm tra, bảo dưỡng được một số cơ cấu, hệ thống của máy nông nghiệp;

- Phát hiện, xử lý kịp thời một số sự cố xảy ra khi vận hành các loại máy nông nghiệp;

- Quản lý được dụng cụ, máy móc, thiết bị, vật tư trong quá trình sản xuất;

- Thực hiện tốt công tác an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

Về mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Chấp hành tốt các quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước;

- Thực hiện công việc được giao và tự đánh giá kết quả theo các tiêu chí được xác định;

- Có năng lực làm việc độc lập, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với tổ, nhóm;

- Có khả năng hợp tác để cùng giải quyết công việc, kỹ năng làm việc nhóm và khả năng thích ứng với môi trường làm việc của nghề;

- Chăm thận, trung thực và trách nhiệm trong quá trình thực hiện công việc;

- Có ý thức tự giác, tác phong lao động công nghiệp; tuân thủ quy trình sản xuất, an toàn lao động, an toàn sinh học gắn với bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng;

+ Có tinh thần cầu tiến, ham học hỏi, có ý thức tự học, bồi dưỡng chuyên môn để đáp ứng yêu cầu công việc và nâng cao trình độ.

3. Vị trí việc làm

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của nghề bao gồm:

- Bảo dưỡng và vận hành động cơ máy nông nghiệp;
- Bảo dưỡng và vận hành liên hợp máy làm đất;
- Bảo dưỡng và vận hành máy gieo trồng và chăm sóc;
- Bảo dưỡng và vận hành liên hợp máy thu hoạch;
- Kinh doanh thiết bị máy nông nghiệp.

II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC

- Tổng số giờ: 375 giờ (16 tín chỉ); trong đó:
 - + Giờ học lý thuyết: 93 giờ;
 - + Giờ học thực hành, kiểm tra, thi kết thúc môn học, mô đun: 282 giờ.

III. DANH MỤC CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC TẬP

Mã MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra (*)
I	Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở	2	45	24	19	2
MH 01	Lý thuyết về máy động lực dùng trong canh tác nông nghiệp	2	45	24	19	2
II	Các môn học, mô đun chuyên môn nghề	14	330	69	249	12
MĐ 02	Bảo dưỡng, vận hành liên hợp máy làm đất	5	105	25	77	3
MĐ 03	Bảo dưỡng và vận hành máy gieo trồng	2	60	10	47	3
MĐ 04	Bảo dưỡng và vận hành máy chăm sóc	3	75	14	58	3
MĐ 05	Bảo dưỡng và vận hành liên hợp máy thu hoạch	4	90	20	67	3
Tổng cộng		16	375	93	268	14

(*) **Ghi chú:** Tổng thời gian kiểm tra 14 giờ bao gồm: Số giờ kiểm tra định kỳ trong từng mô đun 09 giờ được tính vào giờ thực hành; số giờ kiểm tra kết thúc môn học, mô đun 05 giờ.

IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO

(Nội dung chi tiết tại các chương trình môn học, mô đun kèm theo)

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Hướng dẫn thực hiện các mô đun đào tạo nghề

Chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề “Bảo dưỡng và vận hành máy nông nghiệp” được dùng dạy nghề cho người lao động có nhu cầu học nghề. Khi học viên hoàn thành các môn học và mô đun trong chương trình và có điểm tổng kết khóa học đạt kết quả trung bình từ 5.0 trở lên sẽ được cấp chứng chỉ sơ cấp.

Theo yêu cầu của người học, người sử dụng lao động, nhà trường có thể chọn giảng dạy độc lập từng môn học, mô đun hoặc nhóm các môn học, mô đun phù hợp. Sau khi kết thúc khóa học, Nhà trường cấp cho người học Giấy chứng nhận học nghề (đã hoàn thành các môn học, mô đun đã học).

Đánh giá kết quả học tập của người học trong toàn khóa học bao gồm kiểm tra định kỳ trong quá trình học tập, kiểm tra kế thúc môn học, mô đun theo Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 và Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Hướng dẫn kiểm tra, kiểm tra kết thúc môn học, mô đun

2.1. Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ

- Việc kiểm tra định kỳ môn học, mô đun được thực hiện hiện theo Điều 24 - Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Mỗi môn học/ mô đun được thực hiện 01 bài kiểm tra thường xuyên; thời gian làm bài kiểm tra là 15-30 phút; hình thức kiểm tra: tự luận hoặc trắc nghiệm;

- Mỗi môn học/ mô đun được thực hiện 01-02 bài kiểm tra định kỳ; thời gian làm bài kiểm tra lý thuyết là 45 phút, hình thức kiểm tra: tự luận hoặc trắc nghiệm; thời gian làm bài kiểm tra thực hành là 60 phút.

2.2. Kiểm tra kết thúc môn học, mô đun

- Việc kiểm tra kết thúc môn học, mô đun được thực hiện hiện theo Điều 25 - Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Hình thức và thời gian kiểm tra kết thúc môn học, mô đun:

Nội dung	Hình thức kiểm tra	Thời gian làm bài kiểm tra
Môn học	Tự luận	60 phút
Mô đun	Làm bài kiểm tra kỹ năng tổng hợp	60 phút

- Điều kiện được dự kiểm tra kết thúc môn học, mô đun được thực hiện theo Quy chế đào tạo hiện hành của nhà trường.

3. Hướng dẫn xét, công nhận tốt nghiệp

- Việc xét, công nhận tốt nghiệp được thực hiện hiện theo Điều 27 - Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 và Khoản 9, Điều 1 - Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Điều kiện được công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ trình độ sơ cấp (bậc 1)

được thực hiện theo Quy chế đào tạo hiện hành của nhà trường.

4. Các chú ý khác

- Để giảng dạy có hiệu quả, các giáo viên cần được tập huấn về phương pháp giảng dạy theo mô đun, giáo viên cần có kỹ năng thực hành nghề nghiệp tốt; kết hợp các phương pháp thuyết trình, thảo luận nhóm, làm mẫu và hoạt động thực hành trên hiện trường dạy học.

- Khi giảng dạy, giáo viên cần cho học viên thực hiện các thao tác, tư thế của từng kỹ năng chính xác, nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí của từng bài.

- Để học viên nắm vững những kiến thức cơ bản sau mỗi bài học, giáo viên phải giao bài tập cụ thể đến từng học viên (các bài tập chỉ cần ở mức độ trung bình, phù hợp với phần lý thuyết đã học).

- Chương trình xây dựng cho khóa học trong thời gian 3 tháng, trong thực tế có thể tổ chức cho học viên học thành từng giai đoạn phù hợp với điều kiện thực tế nhằm rèn luyện kiến thức, kỹ năng nghề cho học viên.

- Để học viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, cần phổ biến nội quy, quy chế đào tạo và giới thiệu nghề nghiệp cho học viên khi mới nhập học.

- Chương trình đào tạo này được sử dụng giảng dạy từ năm học 2024-2025.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nội dung chương trình đào tạo nếu cần thiết phải điều chỉnh, cập nhật, bổ sung hoặc sửa đổi cho phù hợp với thực tế phải được phê duyệt của Hiệu trưởng trước khi đưa vào sử dụng.

HIỆU TRƯỞNG